

BẢN TÓM TẮT ĐIỀU KHOẢN

“BẢO HIỂM VẬT CHẤT XE Ô TÔ”

Bản tóm tắt này chỉ nhằm cung cấp thông tin chung cho Khách hàng, mọi khiếu nại tranh chấp hay vấn đề pháp lý phát sinh, sẽ dựa trên Quy tắc “Bảo hiểm tự nguyện xe ô tô” ban hành theo Quyết định số .../2025/QĐ-AAA ngày .../.../2025 của Tổng Công ty CP Bảo hiểm AAA. Nội dung Quy tắc được đăng tải trên website: <https://www.aaa.com.vn/>

Tên sản phẩm	BẢO HIỂM THIẾT HẠI VẬT CHẤT XE Ô TÔ
Phạm vi bảo hiểm	Bảo hiểm AAA sẽ bồi thường cho Chủ xe những thiệt hại vật chất do thiên tai, tai nạn bất ngờ, không lường trước được trong những trường hợp sau: • Đâm, va (bao gồm cả vật thể khác ngoài xe cơ giới va chạm vào), lật, đổ, chìm, rơi toàn bộ xe, bị các vật thể khác rơi vào; • Hỏa hoạn, cháy, nổ; • Những tai họa bất ngờ, bất khả kháng do thiên nhiên gây ra; • Mất toàn bộ xe do trộm, cướp; • Hành động phá hoại (không phải do Chủ xe, Bên mua bảo hiểm, Người được bảo hiểm, Người lái xe và những người có quyền lợi liên quan đến việc sở hữu, sử dụng xe). Ngoài ra, Bảo hiểm AAA còn bồi thường cho Chủ xe những chi phí cần thiết và hợp lý theo thỏa thuận tại Hợp đồng bảo hiểm để thực hiện các công việc theo yêu cầu và chỉ dẫn của Bảo hiểm AAA khi xảy ra tổn thất (thuộc phạm vi bảo hiểm), bao gồm các chi phí: • Chi phí ngăn ngừa hạn chế tổn thất phát sinh thêm; • Chi phí cứu hộ và vận chuyển xe bị thiệt hại tới nơi sửa chữa gần nhất tối đa không vượt quá 10% số tiền bảo hiểm
Loại trừ bảo hiểm	Bảo hiểm AAA không chịu trách nhiệm bồi thường bảo hiểm trong các trường hợp sau: 1. Hành động cố ý gây thiệt hại của Chủ xe/Người được bảo hiểm, Người lái xe và những người có quyền lợi liên quan đến sở hữu, khai thác và sử dụng xe; 2. Tại thời điểm xảy ra tổn thất/thiệt hại, xe đang tham gia giao thông/xe đang hoạt động nhưng không có Giấy chứng nhận kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường phương tiện giao thông cơ giới đường bộ (đăng kiểm) hợp lệ theo quy định của pháp luật hiện hành (trừ trường hợp Bên mua bảo hiểm có tham gia bảo hiểm điều khoản bảo hiểm bổ sung và đóng phí bảo hiểm bổ sung); 3. Tại thời điểm xảy ra tổn thất/thiệt hại khi xe đang tham gia giao thông/xe đang hoạt động, Người điều khiển xe không có Giấy phép lái xe hoặc Giấy phép lái xe hết hạn hoặc không phù hợp đối với loại xe cơ giới bắt buộc phải có Giấy phép lái xe hoặc không có bằng/chứng chỉ nghề khi điều khiển, vận hành thiết bị chuyên dùng phù hợp theo quy định; a. Trường hợp Người điều khiển xe bị tước quyền sử dụng Giấy phép lái xe có thời hạn hoặc bị thu hồi Giấy phép lái xe thì được coi là không có Giấy phép lái xe. Người điều khiển xe cũng bị xác định là không có Giấy phép lái xe nếu: ▪ Bị tạm giữ Giấy phép lái xe theo Biên bản vi phạm hành chính; và ▪ Không chấp hành việc nộp phạt sau khi hết thời hạn nộp phạt; và ▪ Tham gia giao thông khi chưa thực hiện việc nộp phạt theo lịch hẹn được ghi trên Biên bản vi phạm hành chính tại thời điểm vi phạm. b. Trường hợp đối với xe tập lái không tuân thủ theo quy định của pháp luật về xe tập lái: ▪ Học viên không có trong danh sách; không có thẻ học viên, giấy phép tập lái xe và các giấy tờ khác theo quy định của pháp luật; ▪ Xe ô tô được sử dụng tập lái không có biển “tập lái” theo quy định, không có bộ phận phanh (hãm) phụ theo quy định; ▪ Xe ô tô được sử dụng tập lái chạy sai thời gian, tuyến đường theo quy định của Đơn vị đào tạo lái xe; ▪ Xe ô tô được sử dụng tập lái không có giáo viên thực hành ngồi bên cạnh học viên (trừ trường hợp xe đang trong quá trình thi sát hạch).

4. Tại thời điểm xảy ra tổn thất khi xe đang hoạt động, Người điều khiển xe trong tình trạng có nồng độ cồn trong máu vượt quá 50 miligam/100 mililit máu hoặc khí thở vượt quá 0,25 miligam/1 lít khí thở (tương đương 10,9 mmol/L), hoặc sử dụng ma túy và/hoặc chất kích thích bị cấm theo quy định của pháp luật;
5. Lái xe điều khiển xe đi vào đường có gắn biển cấm/khu vực cấm hoặc biển cấm/khu vực cấm đối với loại phương tiện đang điều khiển, lùi xe tại các nơi cấm lùi, rẽ hoặc quay đầu tại nơi bị cấm, vượt đèn đỏ hoặc không chấp hành theo hiệu lệnh của người điều khiển giao thông, xe đi đêm không có thiết bị chiếu sáng theo quy định của pháp luật;
6. Xe xảy ra thiệt hại khi dừng, đỗ tại khu vực cấm dừng, cấm đỗ theo quy định của pháp luật (do mọi nguyên nhân);
7. Đua xe (hợp pháp hoặc trái phép);
8. Xe dùng để kéo/đẩy phương tiện khác hoặc được kéo/đẩy bởi phương tiện khác không tuân thủ quy định của pháp luật; Xe được dùng làm phương tiện trong các hoạt động trộm/cướp; Xe vận chuyển hàng hóa trái phép theo quy định của Pháp luật;
9. Tổn thất xảy ra trong những trường hợp: Chiến tranh, khủng bố, nội chiến, bạo động, đình công;
10. Tổn thất xảy ra ngoài lãnh thổ nước CHXHCN Việt Nam (trừ trường hợp Bên mua bảo hiểm có tham gia bảo hiểm điều khoản bảo hiểm bổ sung và đóng phí bảo hiểm bổ sung đầy đủ);
11. Xe chạy vượt quá 50% tốc độ cho phép trở lên theo quy định của pháp luật;
12. Thiệt hại đối với tài sản đặc biệt bao gồm: Vàng bạc, đá quý, tiền, các loại giấy tờ có giá trị, đồ cổ, tranh ảnh, thi hài, hài cốt;
13. Các thiệt hại có tính chất hậu quả gián tiếp như giảm giá trị thương mại, ngừng sản xuất, thiệt hại gắn liền với việc sử dụng và khai thác xe;
14. Trường hợp xe ô tô được chở bằng phương tiện vận chuyển khác;
15. Tổn thất do hao mòn tự nhiên hoặc do bản chất vốn có của xe, hỏng hóc do khuyết tật, ẩn tỳ, hỏng hóc do lỗi kỹ thuật hoặc hỏng hóc thêm do sửa chữa, hỏng hóc trong quá trình sửa chữa (bao gồm cả chạy thử sau sửa chữa);
16. Tổn thất của động cơ khi xe hoạt động trong khu vực/đường đang bị ngập nước hoặc do nước lọt vào động cơ gây nên hiện tượng thủy kích đối với động cơ đốt trong hoặc gây hư hỏng động cơ điện của xe ô tô điện (trừ trường hợp xe có tham gia điều khoản bổ sung và đóng phí bổ sung đầy đủ);
17. Tổn thất đối với sầm lốp, bạt thùng xe, logo biểu tượng, nhãn mác, ốp chụp la-zăng, chìa khóa cơ/chìa khóa điện/điều khiển của xe, lọc gió, lọc khí và các thiết bị thay thế định kỳ tương tự, trừ trường hợp tổn thất xảy ra do cùng một nguyên nhân và đồng thời với các bộ phận khác của xe trong cùng một vụ tai nạn;
18. Mất bộ phận của xe do bị trộm hoặc bị cướp (trừ trường hợp Bên mua bảo hiểm có tham gia điều khoản bổ sung và đóng phí bổ sung đầy đủ) hoặc trường hợp xác định được bộ phận bị mất là do cùng một nguyên nhân và đồng thời với các bộ phận khác của xe trong cùng một vụ tai nạn;
19. Mất toàn bộ xe trong trường hợp bị lừa đảo hoặc lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt xe (xe cho thuê hoặc xe cho mượn hoặc siết nợ hoặc tranh chấp);
20. Thiệt hại xảy ra đối với máy móc/động cơ điện/bộ pin điện động cơ, dụng cụ điện hay các bộ phận của thiết bị điện, thiết bị điện tử mà các thiệt hại đó có nguyên nhân là do chạy quá tải, quá áp lực, đoản mạch, tự đốt nóng, hồ quang điện hay rò điện do bất kỳ nguyên nhân nào không phải do các nguyên nhân thuộc phạm vi bảo hiểm gây ra;
21. Tổn thất về xe và/hoặc các thiết bị chuyên dùng trên xe do hoạt động (bao gồm hư hỏng, tổn thất cho xe và/hoặc các hệ thống thiết bị chuyên dùng đó như: hệ thống cần bơm; thiết bị bơm; hệ thống cầu đang dừng, đỗ để thực hiện cầu; hệ thống ben hoặc các thiết bị chuyên dùng khác được lắp trên xe tùy theo mục đích sử dụng) của chính các thiết bị chuyên dùng đó gây ra (trừ trường hợp Bên mua bảo hiểm có tham gia điều khoản bổ sung và đóng phí bổ sung đầy đủ);
22. Tổn thất các thiết bị/phụ kiện lắp thêm trên xe ngoài các thiết bị của nhà sản xuất (không bao gồm các thiết bị mang tính chất bảo vệ cho xe) và/hoặc tổn thất về xe ô tô do các thiết bị độ, chế, các phụ kiện lắp thêm trên xe ngoài các thiết bị của nhà sản xuất đã lắp ráp gây ra hoặc không tuân thủ quy định của pháp luật;

	23. Tồn thất ô tô điện, xe ô tô lai sạc điện: - Do bộ pin điện động cơ bị quá tải gây nổ, cháy hoặc xảy ra các phản ứng hóa học khi tiếp xúc sâu trong nước; - Do sử dụng các thiết bị không đồng bộ, không tương thích theo quy định của nhà sản xuất; - Do thao tác của Chủ xe/lái xe/nhân viên kỹ thuật không tuân thủ theo tiêu chuẩn kỹ thuật và hướng dẫn của Nhà sản xuất trong quá trình sử dụng, kiểm tra, bảo dưỡng, lắp ráp, thay thế; - Thiệt hại bộ Pin điện động cơ của xe ô tô điện trong mọi trường hợp trừ khi bộ pin điện động cơ đã được bảo hiểm và thiệt hại của bộ pin điện động cơ xảy ra cùng nguyên nhân và đồng thời với thiệt hại các bộ phận khác của xe trong cùng một vụ tai nạn.
Giảm trừ tiền bồi thường	Bảo hiểm AAA được quyền giảm trừ bồi thường trong các trường hợp sau đây: - Giảm trừ tối thiểu 10% số tiền bồi thường trong các trường hợp sau: - Chủ xe/Lái xe hoặc người có liên quan không thực hiện thông báo tai nạn cho Bảo hiểm AAA theo quy định tại Điều 4 Mục 4.2.6 Điểm a và d trong Quy tắc này; - Lái xe đổ trên địa hình dốc nhưng không sử dụng các biện pháp cần thiết hệ thống phanh, chèn bánh để xe tự trôi gây tổn thất; - Lái xe vượt quá tốc độ cho phép đến 20%. - Giảm trừ tối thiểu 30% số tiền bồi thường trong các trường hợp sau: - Chủ xe/Lái xe tự ý di chuyển xe ra khỏi hiện trường, tháo gỡ hoặc sửa chữa xe khi chưa có ý kiến chấp thuận của Bảo hiểm AAA (trừ trường hợp cần thiết để đảm bảo an toàn, để phòng hạn chế thiệt hại về người và tài sản hoặc phải thi hành theo yêu cầu của cơ quan có thẩm quyền); - Chủ xe/Lái xe hoặc người có liên quan cung cấp thông tin không phù hợp/không trung thực về hiện trường tai nạn; - Chở/kéo quá từ 20% đến 50% trọng tải cho phép đối với xe chở hàng/xe đầu kéo theo quy định trên giấy chứng nhận kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường phương tiện giao thông cơ giới đường bộ; - Chở quá từ 20% đến 50% số lượng người cho phép (không bao gồm trẻ em dưới 7 tuổi) theo quy định trên giấy chứng nhận kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường phương tiện giao thông cơ giới đường bộ; - Lái xe vượt quá tốc độ cho phép từ trên 20% đến 50%. - Giảm trừ đến 100% số tiền bồi thường: - Chủ xe/Lái xe không bảo lưu quyền khiếu nại và chuyển quyền /thế quyền đòi người thứ ba cho Bảo hiểm AAA kèm theo toàn bộ hồ sơ, các tài liệu cần thiết; không hợp tác với Bảo hiểm AAA để đòi lại người thứ ba hoặc tự động thỏa thuận bồi thường với bên thứ ba gây thiệt hại cho Bảo hiểm AAA; - Chủ xe/Lái xe và người có quyền lợi liên quan không trung thực trong việc cung cấp thông tin, tài liệu liên quan đến vụ tai nạn; cố tình che giấu và/hoặc làm sai lệch thông tin, tài liệu của vụ tai nạn; không tạo điều kiện cho Bảo hiểm AAA xác minh tính chân thực của tài liệu đó; - Xe có thông số kỹ thuật khác với Giấy chứng nhận nhận kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường. - Nguyên tắc giảm trừ số tiền bồi thường: - Khi Chủ xe bị giảm trừ số tiền bồi thường cho các mức vi phạm khác nhau, Bảo hiểm AAA sẽ lựa chọn áp dụng mức tỷ lệ giảm trừ bồi thường cao nhất; - Việc giảm trừ số tiền bồi thường được áp dụng trong cả trường hợp bồi thường tổn thất bộ phận và bồi thường tổn thất toàn bộ.